

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với Hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình, trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 95/TTr-SNN ngày 11 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với Hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình, trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình.

2. Các cơ quan, tổ chức, các cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Công trình của hộ gia đình, cá nhân là tài sản, vật kiến trúc khác không thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 3, Luật Nhà ở được xây dựng trên khuôn viên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ gia đình, cá nhân.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4, Luật Phòng, chống thiên tai.

2. Trong quá trình quản lý, vận hành và sử dụng công trình không làm gia tăng rủi ro thiên tai.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình theo phương châm 4 tại chỗ của mỗi hộ gia đình, cá nhân “chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ”.

4. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thiên tai phù hợp để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

5. Bảo đảm an toàn về người, tài sản, an toàn công trình và khu vực lân cận do tác động của việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Điều 5. Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với sử dụng công trình, nhà ở đối với công trình, nhà ở trong giai đoạn chuẩn bị xây dựng

1. Các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét (khu vực lòng, ven sông, suối; khu vực có địa hình, địa chất không an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền xác định, khuyến cáo): Không được xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực trên.

2. Các khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt: Công trình, nhà ở phải được thiết kế xây dựng theo tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố, có thể chịu được các lực nhất định do dòng chảy hoặc áp lực nước gây ra. Bảo đảm sàn nhà sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất (theo quan trắc hoặc theo dõi trong vòng từ 5 năm trở lên) tại vị trí xây dựng.

Điều 6. Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở đang thi công xây dựng

1. Công trình, nhà ở đang thi công xây dựng phải lập và thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận, đặc biệt công tác bảo đảm an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và các thiết bị làm việc trên cao trong mùa mưa bão.

2. Đối với công trình, nhà ở phải đảm bảo các thành phần khi thi công xây dựng chống được tác động của thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lốc, sét, lũ, ngập lụt, sạt lở đất: Các thành phần có thể sử dụng tùy theo điều kiện từng hộ gia đình như: Móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt

thép/gỗ bền chắc; mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu có chất lượng tốt, đảm bảo khả năng phòng, tránh bão; khuyến khích sự sáng tạo trong xây dựng công trình, nhà ở thuận tự nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với các nguyên vật liệu của địa phương đã được xây dựng đảm bảo an toàn.

Điều 7. Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở hiện có

1. Thường xuyên quan trắc, quan sát biến dạng của công trình, nhà ở; kiểm tra hệ thống điện và đánh giá chất lượng công trình, bộ phận công trình, nhà ở; có biện pháp gia cố, giằng chống đồng thời cắt, tía cây xanh để bảo đảm an toàn khi xảy ra các loại hình thiên tai như bão, lốc, sét... đặc biệt là nhà ở, công trình sử dụng mái tôn, mái fibro xi măng, trần nhựa, cửa kính, công trình gắn pano, biển quảng cáo, bồn chứa nước trên cao.

2. Định kỳ tổ chức nạo vét, khơi thông hệ thống thoát nước xung quanh khu vực nhà ở, công trình. Trước mùa mưa lũ phải kiểm tra, rà soát và có biện pháp khắc phục sự cố kịp thời.

3. Có phương án sơ tán người, tài sản khi xảy ra thiên tai; chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. Lắp đặt hệ thống chống sét cho công trình, nhà ở: Đối với công trình đã lắp đặt cần thường xuyên kiểm tra để đảm bảo kết cấu; đối với công trình chưa thực hiện lắp đặt cần tiến hành lắp đặt phù hợp với công trình, nhà ở.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Xây dựng: Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời khi cấp phép xây dựng công trình, nhà ở cho các hộ gia đình, cá nhân phải đưa các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; hướng dẫn một số giải pháp về kỹ thuật xây dựng phòng và giảm thiểu thiệt hại do gió, bão cho nhà ở và công trình, phân loại nhà ở an toàn chịu gió, bão theo hướng dẫn của Viện Khoa học công nghệ xây dựng thuộc Bộ Xây dựng.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này; tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân liên quan về phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại công trình, nhà ở thuộc sở hữu hộ gia đình, cá nhân do thiên tai gây ra.

3. Các Sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao căn cứ các tiêu chí tại Quyết định này triển khai thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức của các

tổ chức, cá nhân liên quan về phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

a) Tổ chức thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh.

b) Thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

c) Phân công, phân cấp trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương trong việc quản lý nhà nước về bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai đối với công trình, nhà ở do địa phương quản lý.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

đ) Quản lý thực hiện quy hoạch xây dựng khu đô thị, điểm dân cư nông thôn thích ứng với đặc điểm thiên tai trên địa bàn, bảo đảm phát triển bền vững.

e) Tổ chức thường trực, chỉ huy công tác ứng phó thiên tai; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại công trình, nhà ở thuộc sở hữu hộ gia đình, cá nhân do thiên tai gây ra.

f) Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở.

5. Các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh

a) Có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quyết định này.

b) Chủ động xây dựng, nâng cấp, bảo vệ công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình bảo đảm an toàn theo Quyết định này; chủ động di dời đến nơi an toàn trước khi xảy ra thiên tai; không xây dựng nhà ở hoặc cư trú tại khu vực có thể bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi thiên tai.

c) Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương tiện theo khả năng để phòng, chống ứng phó, khắc phục thiên tai, đặc biệt là các thiên tai có thể xảy ra cho hộ gia đình, cá nhân.

d) Thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai tại địa phương; chấp hành sự hướng dẫn, chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan, người có thẩm quyền về sơ tán người, phương tiện ra khỏi hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm.

đ) Khi phát hiện các hoạt động, hành vi có thể ảnh hưởng đến an toàn công trình, nhà ở và yêu cầu về phòng, chống thiên tai các hộ gia đình, cá nhân phải kịp thời thông tin, báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương để ngăn chặn, xử lý, khắc phục. Trường hợp vượt quá thẩm quyền của chính quyền địa phương thì báo cáo cấp trên trực tiếp để được hỗ trợ.

e) Chấp hành việc kiểm tra, giám sát, xử lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện trách nhiệm của các hộ gia đình, cá nhân được quy định tại Quyết định này.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/3/2022.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, kiến nghị về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các đơn vị, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo QG về PCTT;
- Bộ NN&PTNT;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Chữ Thập đỏ tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo HB;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- VP BCHPCTT&TKCN tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB, VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN(Đg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khánh